

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế về quản lý, khai thác, cung cấp và cập nhật thông tin cho Trang thông tin điện tử LĐLĐ tỉnh Bến Tre.

BAN THƯỜNG VỤ LĐLĐ TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Quyết định số 883/QĐ-TLĐ, ngày 16/7/2009 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc ban hành Quy định cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế, chức năng, nhiệm vụ cơ quan LĐLĐ tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn;

Căn cứ Chỉ thị 02/CT-ĐCT, ngày 02/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về “*Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác thông tin, báo cáo trong hệ thống tổ chức Công đoàn*”;

Căn cứ Đề án số 27/ĐA-LĐLĐ, ngày 26/6/2015 của LĐLĐ tỉnh “*về ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức Công đoàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2014-2018*”;

Xét đề nghị của Ban biên tập Trang thông tin điện tử LĐLĐ tỉnh Bến Tre,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “*Quy chế về quản lý, khai thác, cung cấp và cập nhật thông tin cho Trang thông tin điện tử LĐLĐ tỉnh Bến Tre*”.

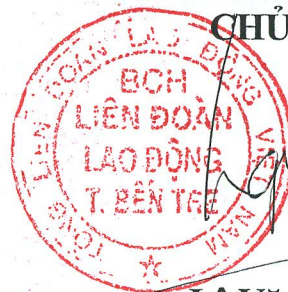
Điều 2. Các Ban LĐLĐ tỉnh, Ban biên tập Trang thông tin điện tử chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *T. A*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Các đ/c UV BTV LĐLĐ tỉnh;
- Các cấp Công đoàn;
- Lưu: VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Lê Văn Quyền

QUY CHẾ

Về quản lý, khai thác, cung cấp và cập nhật thông tin
cho Trang thông tin điện tử Liên đoàn Lao động tỉnh Bến Tre
(Ban hành kèm theo Quyết định số 65 /QĐ-LĐLĐ, ngày 11 tháng 5 năm 2016)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

Quy chế này quy định việc tổ chức, vận hành, sử dụng, quản lý, cung cấp tin, cập nhật tin của Trang thông tin điện tử LĐLĐ tỉnh Bến Tre (gọi tắt là TTTĐT).

Điều 2. Giải thích từ ngữ:

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Dữ liệu** là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc các dạng tương tự.

2. **Cơ sở dữ liệu** là tập hợp các dữ liệu được sắp xếp, tổ chức để truy cập, khai thác, quản lý và cập nhật thông qua phương tiện điện tử.

3. **Tích hợp dữ liệu** là quá trình thu thập, lưu trữ, liên kết các cơ sở dữ liệu; cung cấp và chia sẻ các thông tin chung; truyền tải các thông tin quản lý bao gồm các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hành chính do các cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Điều 3. Địa chỉ trang TTTĐT:

Địa chỉ TTTĐT là <http://congdoan.bentre.gov.vn> , kết nối với Internet thông qua máy chủ đặt tại Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre.

Điều 4. Vị trí, nhiệm vụ và yêu cầu của TTTĐT:

1. TTTĐT là nơi cung cấp, trao đổi thông tin chính thức, có thẩm quyền và công khai trên mạng Internet;

2. Yêu cầu của TTTĐT:

- a) Bảo đảm cho tổ chức, cá nhân truy nhập thuận tiện;
- b) Hỗ trợ tổ chức, cá nhân truy nhập và sử dụng các biểu mẫu (nếu có);
- c) Bảo đảm tính chính xác và sự thống nhất về nội dung của thông tin;
- d) Cập nhật thường xuyên và kịp thời;
- đ) Thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 5. Quản lý TTTĐT:

1. TTTĐT hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Bến Tre;

2. Ban biên tập TTTĐT chịu trách nhiệm cập nhật tin lên TTTĐT theo chức năng, nhiệm vụ của mình;

3. Mọi hoạt động của TTTĐT phải tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý thông tin trên mạng Internet và các quy định pháp luật khác có liên quan;

4. Các thông tin của TTTĐT được quy định tại Điều 28, Luật Công nghệ thông tin.

Điều 6. Kinh phí duy trì hoạt động của TTTĐT:

1. Kinh phí duy trì, hoạt động của TTTĐT được cân đối trong dự toán chi hàng năm của LDLĐ tỉnh Bến Tre;

2. Kinh phí duy trì, hoạt động của TTTĐT được sử dụng cho các nhiệm vụ sau:

a) Chi cho đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị; đường truyền kết nối Internet để đảm bảo hoạt động thường xuyên của TTTĐT;

b) Mua, nâng cấp bản quyền phần mềm, mở rộng, phát triển TTTĐT;

c) Quản lý, điều hành, trực vận hành TTTĐT;

d) Chi trả phụ cấp cho Ban Biên tập TTTĐT; nhuận bút tác giả, tác phẩm có gửi bài, đăng bài lên TTTĐT;

đ) Các khoản chi khác phục vụ cho hoạt động TTTĐT.

3. Mức chi được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và TLD.

Chương II

CUNG CẤP VÀ CẬP NHẬT THÔNG TIN, DỮ LIỆU

Điều 7. Nội dung thông tin, dữ liệu được cập nhật trên TTTĐT:

1. Theo các nội dung quy định tại Điều 28 Luật Công nghệ thông tin;

2. Các ứng dụng tin học tích hợp, liên kết.

Điều 8. Hình thức cập nhật thông tin, dữ liệu:

1. Ban Biên tập TTTĐT cập nhật và chịu trách nhiệm cập nhật thông tin, dữ liệu lên TTTĐT;

2. Thống nhất sử dụng bộ mã tiếng Việt là mã Unicode theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001.

Điều 9. Thời hạn cập nhật thông tin, dữ liệu:

1. Các thông tin, dữ liệu được quy định tại Điều 7 của Quy chế này phải được cập nhật ngay sau khi hoàn thành xong thông tin; mọi sự thay đổi phải được ***cập nhật kịp thời ngay sau khi được ban hành***;

2. Các thông tin có tính thời sự phải được cập nhật chậm nhất vào ***16 giờ hàng ngày***.

Điều 10: Tổ chức, hoạt động và trách nhiệm của Ban biên tập:

1. Thường xuyên liên hệ với các cộng tác viên, đối tác trong việc lấy tin để phục vụ cho TTTĐT, tăng cường thêm các đối tác và cộng tác viên;

2. Duyệt tin trước khi đưa lên TTTĐT;

3. Thường xuyên thu thập và cập nhật thông tin lên TTTĐT nhằm làm cho TTTĐT ngày càng phong phú về mặt nội dung và hình thức, để tăng sức hấp dẫn đối với người truy cập;

4. Phổ biến các thông tin, văn bản về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, TLD... có liên quan trực tiếp đến CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn;

5. Tiếp nhận ý kiến của người khai thác Internet và chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền trong tỉnh để trả lời các chất vấn;

6. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh quảng bá TTTĐT LĐLĐ tỉnh;

7. Chức năng, nhiệm vụ của từng cá nhân trong ban biên tập được quy định cụ thể như sau:

- **Trưởng Ban biên tập:** Có trách nhiệm duyệt tin trước khi đưa lên TTTĐT; phân công nhiệm vụ cho các Phó ban biên tập và biên tập viên.

- **Phó ban biên tập Thường trực:** Có trách nhiệm phụ trách chung việc phối hợp, đôn đốc các cộng tác viên, đối tác cung cấp tin, bài và xem xét nội dung, biên tập tin bài theo kế hoạch. Trực tiếp giúp Trưởng ban biên tập chỉ đạo các mặt hoạt động của TTTĐT, chịu trách nhiệm về nội dung trước khi trình Trưởng ban biên tập duyệt, tiếp thu ý kiến đóng góp về hình thức, nội dung để hoàn thiện dần TTTĐT.

- **Phó ban biên tập:** Có trách nhiệm phối hợp với Phó ban biên tập thường trực tham mưu cho Trưởng ban biên tập trong chỉ đạo, điều hành các mặt hoạt động của trang TTTĐT được thông suốt, ổn định.

- **Thư ký:** Có trách nhiệm tập hợp tin, bài trình Phó ban biên tập thường trực duyệt, để trình Trưởng ban biên tập trước khi đưa các tin này lên TTTĐT, chỉnh sửa hình thức TTTĐT để đảm bảo hoạt động thông suốt.

- **Các biên tập viên:** Có trách nhiệm phối hợp, đôn đốc các đơn vị trực thuộc viết tin, bài hoặc trực tiếp viết tin, bài về tất cả các hoạt động công đoàn có liên quan đến tài chính, Chính sách-Pháp luật, tuyên truyền, giáo dục, xây dựng tổ chức Công đoàn, nữ công, thông tin chung, cập nhật các văn bản mới gửi thư ký tổng hợp trình Phó ban biên tập Thường trực.

- **Các cộng tác viên:** Viết tin, bài gửi cho Ban biên tập.

Điều 10: Quan hệ giữa ban biên tập với các cơ quan đối tác và các cộng tác viên trong việc cung cấp thông tin:

Các đối tác, cộng tác viên là những đối tượng thường xuyên phối hợp cung cấp bài viết/tin tức/tranh ảnh cho TTTĐT; ban biên tập sẽ nhận tin, xét duyệt, phân loại tin trước khi đưa lên TTTĐT.

1. Đối với ban biên tập:

- Thường xuyên liên hệ với các đối tác cũng như cộng tác viên để lấy thông tin.
- Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để các đối tác cũng như cộng tác viên có thể cung cấp thông tin/tin tức/tranh ảnh nhanh chóng và chính xác.
- Tăng cường và mở rộng phạm vi, đối tượng cung cấp tin khi có yêu cầu, tăng thêm các cộng tác viên và đối tác.
- Chi trả nhuận bút đầy đủ cho các cộng tác viên, đối tác theo quy định hiện hành. Không chi trả nhuận bút cho các tin/bài viết/tranh ảnh đã qua sử dụng.
- Ban biên tập được quyền chỉnh sửa và trích lược các tin/bài viết nhưng vẫn đảm bảo tính chính xác của các tin/bài viết.

2. Đối với các cộng tác viên và đối tác:

- Bao gồm những đoàn viên, cán bộ công đoàn các cấp; cá nhân, tập thể đang hoạt động trên tất cả các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh và những người đang công tác tại các Viện, Trường, Doanh nghiệp, Báo, Đài trong và ngoài tỉnh (nếu có).
- Cộng tác viên và đối tác phải chịu trách nhiệm với những tin mình cung cấp, nhanh chóng thông báo cho Ban biên tập những sai sót trong các tin đã chuyển giao cho Ban biên tập trong khoảng thời gian sớm nhất.
- Các cơ quan đối tác và cộng tác viên sẽ được nhận tiền nhuận bút cho các tin tức/bài viết/hình ảnh được đăng tải trên TTTĐT theo đúng quy định.

Điều 11. Trách nhiệm cập nhật thông tin, dữ liệu:

1. Trưởng Ban biên tập có trách nhiệm phân công cập nhật thông tin, dữ liệu lên TTTĐT.
2. Trưởng ban biên tập chịu trách nhiệm về tính pháp lý những thông tin, dữ liệu cung cấp, đăng tải lên Internet.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12: LĐLĐ tỉnh có trách nhiệm:

1. Thành lập Ban biên tập, là cầu nối giữa Ban biên tập với các đối tác, cộng tác viên.
2. Thường xuyên đôn đốc nhắc nhở Ban biên tập thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.
3. Trực tiếp giải quyết những khó khăn vướng mắc của Ban biên tập khi có yêu cầu.

Điều 13: Đối với Ban biên tập, các đối tác và cộng tác viên

- Quy chế này áp dụng cho Ban biên tập, các đối tác và cộng tác viên (được nêu tại Điều 10).

- Các cá nhân có nhiều đóng góp cho TTTĐT sẽ được xem xét biểu dương, khen thưởng. Các thành viên trong Ban biên tập nếu không hoàn thành nhiệm vụ của mình, tùy theo mức độ sẽ do Trưởng Ban biên tập xem xét có hình thức xử lý.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì phát sinh chưa được nêu trong Quy chế này thì Ban biên tập và các đối tác cùng bàn bạc, trao đổi đề xuất tập thể Thường trực LĐLĐ tỉnh giải quyết. /

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Quyền